

Số: 10/2025/QĐST-DS

Thành phố Bến Tre, ngày 21 tháng 01 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ biên bản hoà giải thành được lập ngày 13 tháng 01 năm 2025 các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 441/2024/TLST-DS ngày 23 tháng 12 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng Thương mại cổ phần Q (V1)

Địa chỉ: Tầng A (tầng trệt) và Tầng B, Tòa nhà S -111 A, phường B, quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Hàn Ngọc V – Chức vụ: Tổng Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Võ Văn T – Chức vụ: Giám đốc Thu hồi nợ Trực tiếp và Xử lý nợ Vùng Đồng Bằng Sông C - theo giấy ủy quyền của Giám đốc khối mạng lưới kinh doanh ngân hàng bán lẻ - Ngân hàng TMCP Q.

Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Đoàn Khánh T1 – Cán bộ Ngân hàng thương mại cổ phần Q.

Địa chỉ: số A khu A, TTTM P Cần Thơ C, KV A, phường H, quận C, Thành phố Cần Thơ.

- *Bị đơn*: Bà Đinh Thị H, sinh năm 1976; ông Tô Quang D, sinh năm 1972.

Địa chỉ: Số A, khu phố D, phường H, thành phố B, tỉnh Bến Tre.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ông Tô Quang D và bà Đinh Thị H có nghĩa vụ liên đới thanh toán cho Ngân hàng Thương mại cổ phần () Q tổng số tiền tạm tính đến ngày 27/12/2024 là: 8.091.808.103 đồng (Bằng chữ: Tám tỷ không trăm chín mươi một triệu tám trăm lẻ tám nghìn một trăm lẻ ba đồng); trong đó: nợ gốc là 6.773.065.580 đồng, nợ lãi trong hạn là 77.013.834 đồng, nợ lãi quá hạn là 1.241.728.689 đồng.

Ông Tô Quang D và bà Đinh Thị H còn có nghĩa vụ liên đới thanh toán cho Ngân hàng TMCP Q các khoản lãi, lãi quá hạn kể từ ngày 28/12/2024 cho đến khi bà Đinh Thị H và ông Tô Quang D thanh toán xong toàn bộ khoản nợ theo quy định tại Hợp đồng tín dụng, Khế ước nhận nợ đã ký kết (hợp đồng tín dụng số 8889035.23 ngày 25/4/2023, đơn đề nghị giải ngân kèm khế ước nhận nợ số 8889035.23 ngày 26/4/2023).

2.2. Trường hợp ông Tô Quang D và bà Đinh Thị H không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ nêu trên cho Ngân hàng TMCP Q thì Ngân hàng TMCP Q có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền tiến hành kê biên, phát mại toàn bộ tài sản bảo đảm của khoản vay để xử lý thu hồi nợ cho Ngân hàng TMCP Q. Cụ thể là: “Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số: 139, tờ bản đồ số: 09, địa chỉ: phường H, thành phố B, tỉnh Bến Tre, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số phát hành: CC 484151, số vào sổ cấp GCN: CH01434 do Ủy ban nhân dân thành phố B, tỉnh Bến Tre cấp ngày 16/9/2015, đứng tên bà Đinh Thị H và Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà số: 35/CN-UB do Ủy ban nhân dân thị xã B (nay là thành phố B), tỉnh Bến Tre cấp ngày 06/7/2006 cho bà Đinh Thị H và ông Tô Quang D. Tài sản này được thế chấp tại Ngân hàng TMCP Q theo Hợp đồng thế chấp số công chứng: 2851, Quyền số: 01/2023 TP/CC-SCC/HĐGD do Văn phòng C, tỉnh Bến Tre công chứng ngày 25/4/2023 và toàn bộ vật phụ, trang thiết bị kèm theo và phần giá trị công trình, diện tích cải tạo, đầu tư xây dựng thêm gắn liền với diện tích nhà đất đã thế chấp để thu hồi nợ vay cho Ngân hàng TMCP Q”.

2.3. Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Ông Tô Quang D và bà Đinh Thị H tự nguyện liên đới chịu toàn bộ tiền án phí là 58.046.000 đồng (Năm mươi tám triệu không trăm bốn mươi sáu nghìn đồng).

Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bến Tre hoàn lại cho Ngân hàng TMCP Q số tiền 57.854.000 (Năm mươi bảy triệu tám trăm năm mươi bốn nghìn) đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0005475 ngày 16/12/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bến Tre.

Các bên đương sự thống nhất về thời gian và cách thức trả nợ được thực hiện ở cơ quan thi hành án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị

cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND TP Bến Tre;
- Chi cục THADS TP Bến Tre;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Ngọc Đạt